TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 17-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Duy Hưng, ông Trần Minh Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cầm Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên:

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Cầm Văn Duy, ông Hà Đức Duy.

Ngày 17/02/2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 21/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 04/02/2025, đối với bị cáo:

Giàng Thị C, sinh ngày 06/5/1975 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản TH, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A Ch *(tên gọi khác: Giàng A Q)* và bà Phàng Thị H *(đều đã chết)*; có chồng là Sồng A P và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 03/8/2021, bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý *(chấp hành xong ngày 03/9/2022)*; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

- *Người phiên dịch:* Ông Lò Như Hoa, sinh năm 1954; nơi cư trú: Bản Giáo

1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 18/12/2024, tổ công tác Công an xã KB, huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản TH, xã KB, huyện Phù Yên, tiến hành kiểm tra đối với Giàng Thị C. Quá trình kiểm tra, C tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 03 viên nén màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có ký hiệu (WY) và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng. C khai nhận đó là ma túy cất giấu để sử dụng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Giàng Thị C khai: Khoảng 16h30 ngày 16/12/2024, C đi làm nương về đến đầu bản TH thì gặp một người phụ dân tộc Mông không rõ tên, địa chỉ và hỏi mua được 04 viên hồng phiến giá 120.000 đồng và 01 gói Heroine giá 100.000 đồng. C cất 02 gói ma túy vào trong túi vải thổ cẩm đeo trước bụng. Khi về đến nhà, C sử dụng hết 01 viên hồng phiến và một ít Heroine rồi gói lại. Khoảng 19h20 ngày 18/12/2024, C đeo túi vải có cất giấu ma túy rồi đi sang bản KB, xã KB để giải quyết công việc. Khi đi cách nhà khoảng 01km thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 19/12/2024, cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả: Vật chứng thu giữ gồm 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa 03 (ba) viên nén màu hồng, ký hiệu C1 tổng khối lượng là 0,301 gam, lấy toàn bộ gửi giám định và 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, ký hiệu là C2 tổng khối lượng là 0,104 gam, lấy toàn bộ mẫu gửi giám định. Vật chứng còn lại lưu kho gồm: 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu xanh được cho vào 01 phong bì niêm phong, 01 túi vải màu đỏ.

Kết luận giám định số: 67/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định có ký hiệu C1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,301 gam. Mẫu gửi giám định có ký hiệu C2 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,104 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,301 gam Methamphetamine; 0,104 gam Heroine. Mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định".*

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Giàng Thị C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng Thị C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 19 đến 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ số vật chứng còn lại. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị C giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến sự việc. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ 0,104 gam Heroine và 0,301 gam Methamphetamine để sử dụng. Do đó, căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, ngày 03/8/2021 bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện, bắt giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, Hội đồng xét xử xét thấy năm 2021 bị cáo bị phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong thời gian chấp hành hình phạt tù, bị cáo đã được giáo dục, học tập, cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội nhưng khi về địa phương, bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm

nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt chính đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên là phù hợp. Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, 02 mảnh nilon và chiếc túi vải bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan: Bị cáo C khai nguồn gốc ma túy là mua của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ nào khác để điều tra, xử lý, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy bị bắt giữ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Xử phạt bị cáo Giàng Thị C 22 *(hai mươi hai)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên trong có 01 (một) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) mảnh nilon màu xanh; 01 (một) chiếc túi vải màu đỏ *(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 9 giờ 30 phút ngày 21/01/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 17/02/2025)*./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Phù Yên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam